



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10C7 NĂM HỌC 2024-2025
Tổ hợp 5: Địa lí - GDKT&PL- Tin học-Công nghệ

STT	SỐ HS	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển	TH5- NV 1	TH5- NV 2	TH5- NV 3	TH5- NV 4	ĐK- SGK
1	63	VÕ QUỐC	ANH	19/02/2009	15.12	1				1
2	76	VÕ NGỌC ANH	THƯ	09/10/2009	14.55	1				1
3	86	ĐĂNG THỊ MỸ	DUYÊN	12/02/2009	14.14	1				1
4	91	NGUYỄN NGỌC BẢO	CHÂU	31/05/2009	13.95	1				1
5	104	TRẦN PHƯƠNG	ANH	08/03/2009	13.62	1				
6	110	PHẠM NGUYỄN HAI	HÀU	15/09/2009	13.42	1				
7	125	NGUYỄN PHẠM NHƯ	VÀNG	20/05/2009	13.01	1				1
8	138	TRẦN THỊ VŨ	PHƯƠNG	15/08/2009	12.75	1				1
9	142	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUYNH	07/10/2009	12.66	1				1
10	149	HUYNH MAI	TRÂM	06/05/2009	12.48	1				1
11	151	BUI TÂN	SANG	15/04/2009	12.38	1				1
12	156	PHAN THỊ ANH	THƯ	10/08/2009	12.20	1				1
13	160	NGUYỄN TRUNG	TRỰC	03/03/2009	12.10	1				1
14	169	BUI KHÁ	KỶ	22/12/2009	11.88	1				1
15	174	NGUYỄN THỊ NGỌC	KHÁNH	02/09/2009	11.81	1				1
16	177	TRẦN LÊ NI	NA	08/03/2009	11.75	1				1
17	180	NGUYỄN QUYNH	NHƯ	05/06/2009	11.73	1				1
18	187	BUI HỒNG	LIÊN	02/09/2009	11.57	1				1
19	193	VÕ THANH	BÌNH	25/03/2009	11.48	1				1
20	197	TRẦN THÀNH	ĐẠT	07/07/2009	11.45	1				1
21	201	LÊ KHẮC	HOANG	08/08/2009	11.38	1				1
22	205	PHẠM HUYNH	TRÂM	05/03/2009	11.29	1				1
23	208	NGUYỄN TUÂN	KIỆT	03/10/2009	11.15	1				1
24	211	PHẠM THỊ YÊN	NHI	03/06/2009	11.13	1				1
25	214	PHẠM THỊ MỸ	HÀNG	19/10/2009	11.10	1				1
26	216	PHAN THỊ BẢO	NGỌC	31/08/2009	11.07	1				1
27	224	NGUYỄN DUY	PHÁT	01/09/2009	10.85	1				1
28	228	HÀ THUY	DƯƠNG	11/11/2009	10.77	1				1
29	231	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	25/11/2009	10.70	1				1
30	234	NGUYỄN THỊ MINH	PHƯƠNG	01/04/2009	10.67	1				
31	241	VÕ THỊ CẨM	HÀNG	24/11/2009	10.57	1				1
32	244	TRẦN PHƯƠNG	LINH	23/04/2009	10.55	1				1
33	250	LÊ QUANG	LÂM	03/11/2009	10.45	1				1
34	253	NGUYỄN TIỂU	MY	23/09/2009	10.42	1				1
35	258	LÊ NGỌC THẢO	MY	20/10/2009	10.38	1				1
36	265	BUI THỊ KIM	XUYỀN	23/01/2009	10.28	1				
37	270	TRẦN BẢO	NAM	04/09/2009	10.20	1				
38	279	VÕ HA THANH	THUY	24/06/2009	10.07	1				1
39	285	NGUYỄN THỊ THUY	AN	05/05/2009	9.93	1				1
40	287	ĐĂNG THỊ TRÀ	MY	28/09/2009	9.93	1				1
41	291	LÊ NGUYỄN THÀNH	NHÂN	28/09/2009	9.85	1				1
42	296	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	19/09/2009	9.82	1				1
43	302	VÕ THANH	AN	21/01/2009	9.78	1				1
44	305	ĐĂNG QUỐC	KIỆT	07/06/2009	9.72	1				1
45	307	TRẦN MINH	TÂM	10/02/2009	9.72	1				1
46	312	NGUYỄN NGỌC BẢO	YÊN	13/08/2009	9.68	1				1

Danh sách này có 46 học sinh